

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 72/2018/HS-ST
Ngày 31/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Quỳnh

Ông Nguyễn Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Kiên - Thư ký tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:

Ông Hồ Văn Nam - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2018/QĐXXSTHS ngày 12 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc G - sinh ngày 03 tháng 11 năm 1994, tại xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 8, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá (học vấn) 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Q và bà Phạm Thị T. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2018 đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 15/4/2018, Nguyễn Ngọc G bắt xe buýt từ nhà lên thị xã T, tỉnh N. Đến nơi Nguyễn Ngọc G thuê một người xe ôm không rõ tên tuổi địa chỉ chở đi chơi, trên đường đi người lái xe ôm nói với Nguyễn Ngọc G “Có mua hồng phiến không” Nguyễn Ngọc G trả lời là “Có và hỏi giá bao nhiêu”, người xe ôm nói “giá một viên là 70.000 đồng”. Sau khi nhất trí Nguyễn Ngọc G đưa cho người lái xe ôm số tiền 350.000 đồng và nhận 05 viên nén hình tròn màu đỏ được đựng trong một túi potylent. Sau đó Nguyễn Ngọc G về nhà nghỉ sử dụng hết 02 viên còn lại 03 viên cất giấu trong túi quần. Khoảng 14 giờ cùng ngày Nguyễn Ngọc G bắt xe buýt về huyện D và nghỉ qua đêm. Đến 23 giờ ngày 16/4/2018 Nguyễn Ngọc G bắt xe ô tô khách về nhà, khi đến địa phận xã B thì Nguyễn Ngọc G xuống xe ăn tối. Tại đây G có gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T người cùng xóm với G và nói “nhờ anh đến quán ăn đêm ở cây xăng 51 xã B chở em về tỵ” thì T đồng ý. Cả hai khi về đến địa phận xóm P, xã K thì bị lực lượng công an xã kiểm tra, thu giữ 01 gói potylent bên trong có chứa 03 viên nén hình tròn màu đỏ. Sau đó Công an xã K đã chuyển giao vật chứng cùng người cho Công an huyện Yên Thành giải quyết theo quy định.

Ngày 17/4/2018, cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành đã mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại (có sự chứng kiến của cán bộ kiểm sát huyện Yên Thành và bị cáo). Theo kết quả thì toàn bộ vật chứng là 03 viên dạng nén hình tròn có trọng lượng cả bao bì là 20,525 gam. Sau khi loại bỏ bao bì số còn lại có trọng lượng là 0,8 gam. Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành đã lấy 02 viên để giám định còn lại 01 viên đã niêm phong lại.

Theo kết luận giám định số: 532/KL-PC54 ngày 19 tháng 4 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An thì mẫu viên nén hình tròn màu đỏ thu giữ của Nguyễn Ngọc G gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine). Tổng khối lượng là 0,8 gam (Không phải tám gam). Cáo trạng số: 66/VKS-HS ngày 19/6/2018 của VKSND huyện Yên Thành, Nghệ An truy tố Nguyễn Ngọc G về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo như sau:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc G từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người mắc nghiện, nghề nghiệp thu nhập không ổn định do đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Kiểm sát viên đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.
- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa công khai bị cáo Nguyễn Ngọc G đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo, lời khai của người liên quan, biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu giữ được và kết luận giám định là hoàn toàn phù hợp với nhau. Cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành tố tụng điều tra như lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, ra các quyết định, lấy lời khai, hỏi cung bị can, trưng cầu giám định, kết luận giám định theo đúng các quy định của pháp luật. Xét thấy đã có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Ngọc G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã quy kết.

Ma túy tổng hợp (Methamphetamine) mà Nguyễn Ngọc G tàng trữ có khối lượng 0,8 gam, chính vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tuy tố bị cáo theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Đây là một vụ án nghiêm trọng, xét hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt đúng mức với bị cáo để phục vụ cho nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trên địa bàn, địa phương. Đồng thời phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để có tác dụng giáo dục cùng và phòng ngừa riêng.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải cần coi đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người mắc nghiện ma túy, nghề nghiệp thu nhập không ổn định. Do đó miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Ngọc G, quá trình điều tra chưa xác định được địa chỉ, lai lịch cụ thể của người này nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Nguyễn Văn T là người chở Nguyễn Ngọc G nhưng Nguyễn Văn T không biết G tàng trữ ma túy, do đó không có cơ sở để xử lý.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Ngọc G 03 viên nén hình tròn màu đỏ được xác định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine), sau khi lấy mẫu giám định còn lại 01 viên đã niêm phong trong một bì thư của công an huyện Yên Thành. Hiện vật chứng được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý. Xét vật chứng là ma túy tổng hợp (Methamphetamine) là loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc G phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc G **15 (Mười lăm)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo ngày 17/4/2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy của Nguyễn Ngọc G 01 viên nén hình tròn, màu đỏ được xác định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine) có khối lượng 0,28 g (Không phải hai mươi tám gam) được niêm phong trong một bì thư. Vật chứng hiện chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Ngọc G phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H. Yên Thành
- TAND tỉnh Nghệ An
- THA DS H. Yên Thành
- Bị cáo; Người bị hại
- Người bào chữa
- Người có QLNVLQ
- lưu HS vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Sỹ Cường